

Số: /DBQG

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2019

**BẢN TIN CẬP NHẬT VỀ HIỆN TƯỢNG ENSO  
VÀ NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TỪ THÁNG 8 ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2019**

**1. DIỄN BIẾN HIỆN TƯỢNG ENSO VÀ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TỪ THÁNG 1/6 ĐẾN NỬA ĐẦU THÁNG 7/2019**

**1.1. Hiện tượng ENSO**

Hiện tại, ENSO đang duy trì trạng thái *El Nino yếu* với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO 3.4 ở mức  $+0,6^{\circ}\text{C}$  vào tuần đầu tháng 7/2019.

**1.2. Khí tượng**

*Nhiệt độ trung bình:*

Nhiệt độ trung bình tháng 6/2019 trên cả nước phổ biến cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN). Khu vực Bắc Bộ cao hơn  $1,0-2,0^{\circ}\text{C}$ ; khu vực Trung Bộ cao hơn từ  $2,0-3,0^{\circ}\text{C}$ ; các khu vực khác cao hơn từ  $0,5-1,5^{\circ}\text{C}$  so với TBNN cùng thời kỳ.

*Nắng Nóng:*

Bắc Bộ: Nắng nóng tập trung nhiều hơn ở tỉnh Sơn La, Hòa Bình, Đồng Bằng và trung du Bắc Bộ (5-17/6, 19-23/6, 26-29/6, 6-8/7), nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến từ 35-38 độ C.

Trung Bộ: Nắng nóng diện rộng xảy ra nhiều ngày (03-30/6, 5-15/7). Đặc biệt, nắng nóng gay gắt và đặc biệt gay gắt xảy ra vào ngày 09-12/6 và 20-23/6. Nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến từ  $37,0-40,0^{\circ}\text{C}$ , có điểm vượt ngưỡng giá trị lịch sử như: Con Cuông (Nghệ An)  $43,3^{\circ}\text{C}$ , Quỳnh Hợp (Nghệ An)  $43,0^{\circ}\text{C}$ , Đô Lương (Nghệ An)  $41,0^{\circ}\text{C}$ , Hương Khê (Hà Tĩnh)  $42,1^{\circ}\text{C}$ , Tuyên Hóa (Quảng Bình)  $41,6^{\circ}\text{C}$ .

*Mưa:*

Tổng lượng mưa tháng 6/2019 khu vực Tây Bắc, Đông Bắc, Tây Nguyên, Nam Bộ xấp xỉ dưới TBNN; khu vực Đồng Bằng Bắc Bộ và Trung Bộ thấp hơn TBNN, đặc biệt khu vực Trung Bộ thấp hơn TBNN từ 70-100%.

*Xoáy thuận nhiệt đới:*

Ngày 04/7, bão số 2 đổ bộ trực tiếp vào các tỉnh từ Hải Phòng đến Nam Định. Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 2, khu vực Bắc Bộ có mưa vừa, có nơi mưa to; các tỉnh Bắc Trung Bộ có mưa to đến rất to (tập trung trong ngày 3-4/7).

## **1.2. Thủy văn**

### ***Khu vực Bắc Bộ:***

Từ tháng 6 đến nửa đầu tháng 7, trên thượng lưu hệ thống sông Hồng-Thái Bình đã xuất hiện 2 đợt lũ với biên độ lũ lên từ 2-3m, riêng trên sông Nậm Bum tại trạm thủy văn Nà Hừ đã xuất hiện lũ lịch sử với đỉnh lũ tại trạm Nà Hừ cao hơn lũ lịch sử đã xuất hiện trước đó 2 cm. Lũ quét đã xảy ra tại tỉnh Lào Cai và Lai Châu vào sáng sớm ngày 24/6.

Dòng chảy trên các sông suối khu vực phía Bắc, đặc biệt, dòng chảy đến các hồ chứa lớn trên lưu vực sông Hồng thiếu hụt so với TBNN từ 25-70%. Mực nước các hồ chứa lớn như Sơn La, Lai Châu, Hòa Bình thấp hơn rất nhiều so với năm 2018, trong đó mực nước thấp nhất tại hồ Sơn La, thấp hơn năm 2018 khoảng 25m. Tổng dung tích 5 hồ chứa lớn (Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà) thấp hơn so với năm 2018 khoảng 6,8 tỉ m<sup>3</sup>.

### ***Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên:***

Những ngày cuối tháng 6 và đầu tháng 7, ở thượng lưu các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An và Kon Tum xuất hiện lũ nhỏ với biên độ lũ lên từ 1,0 – 4,0m; đỉnh lũ các sông ở Thanh Hóa và Nghệ An còn dưới mức báo động (BD)1; tại Kon Tum ở mức BD1 và trên BD1.

Trên một số sông thuộc Trung Bộ, mực nước đã xuống mức thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc cùng kỳ như trên sông Mã tại Cẩm Thủy 10,97m (21/6), tại Lý Nhân 1,36m (24/6); sông Thu Bồn tại Giao Thủy 0,3m (01/7); sông Trà Khúc tại Trà Khúc -0,09m (01/7).

Lượng dòng chảy trên phần lớn các sông chính ở Trung Bộ, Tây Nguyên phổ biến ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-55%; một số sông ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận thấp hơn TBNN từ 60-90%.

***Tình hình hạn hán thiếu nước:*** Tập trung chủ yếu ngoài vùng cấp nước ở các tỉnh Trung Bộ đang ảnh hưởng đến sinh hoạt và sản xuất. Ở các tỉnh Bắc Trung Bộ do được bổ sung mưa những ngày đầu tháng 7 nên diện tích bị hạn hán, thiếu nước trước đợt mưa tạm thời được khắc phục. Tình hình hạn hán gay gắt vẫn đang diễn ra tại các tỉnh từ Quảng Trị đến Ninh Thuận, đặc biệt tại tỉnh Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên.

***Tình hình xâm nhập mặn:*** Nhiễm mặn đã xâm nhập sâu vào khu vực nội đồng, độ mặn đạt mức cao kỷ lục tại Quảng Trị, Quảng Nam và Đà Nẵng có nơi

đo được lên đến 16,2-20,3‰, tại Hội An là 25,7‰ cao nhất từ năm 2005 đến nay.

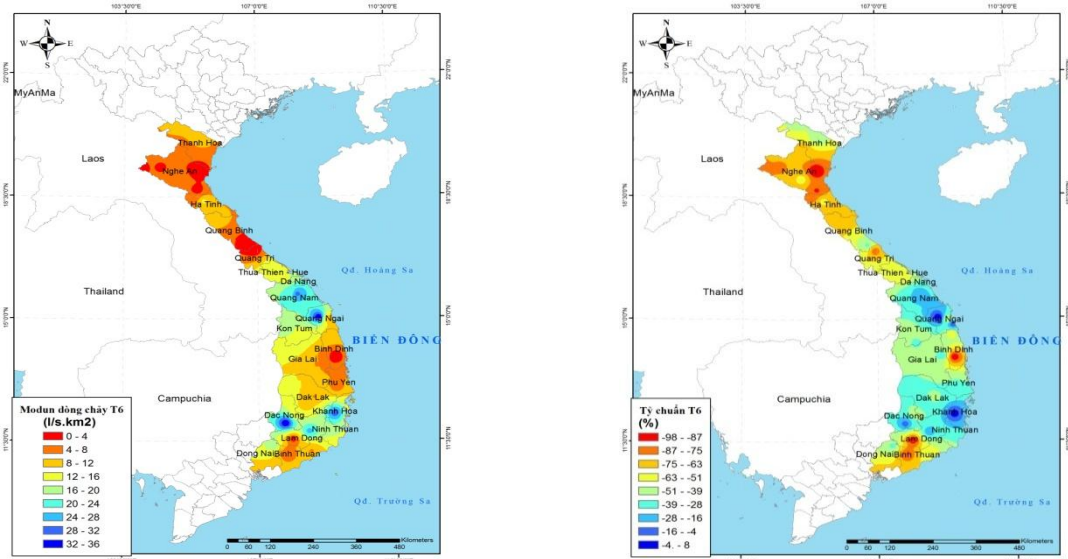
**Khu vực Nam Bộ:**

Mức nước thượng nguồn sông Mê Công biến đổi chậm, mực nước trung, thượng lưu ở mức thấp hơn TBNN từ 2,5-3,5m, các trạm hạ lưu ở mức thấp hơn TBNN từ 1,5-2,5m. Mực nước tại trạm Prekdam ở mức thấp hơn TBNN 1,9m, thấp hơn cùng kỳ năm 2018 là 1,0m. Đầu tháng 7, lượng dòng chảy từ thượng nguồn sông Mê Công về Đồng bằng sông Cửu Long ở thấp hơn TBNN cùng kỳ 20-40%. Tính đến ngày 10/7, mực nước cao nhất trên sông Tiền tại Tân Châu ở mức 1,33m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,40m đều thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 0,1-0,45m.

**Tình hình hồ chứa trong 10 ngày đầu tháng 7/2019:**

*Hồ chứa thủy lợi:* Dung tích trung bình các hồ thủy lợi từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên Huế đạt từ 28-45% dung tích thiết kế (DTTK); các hồ từ Đà Nẵng đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên đạt từ 38-57% DTTK.

*Hồ thủy điện:* Mực nước các hồ chứa khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên ở mức thấp, đặc biệt mực nước một số hồ đã xuống dưới mực nước chết như Sông Tranh 2, Sông Bung 4A, Vĩnh Sơn B, Vĩnh Sơn 5, Trà Xom.



Hình 1. Bản đồ chuẩn dòng chảy (trái) và tỷ chuẩn dòng chảy (phải) tháng 06/2019 khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên

**1.3. Hải văn**

Trong giai đoạn này mực nước ven biển chủ yếu dao động theo thủy triều và ở mức trung bình cùng thời kỳ của nhiều năm. Sóng trên các vùng biển cả nước và ngoài khơi Biển Đông nhỏ dưới 2m.

**2. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (từ tháng 8-12/2019)**

**2.1. Hiện tượng ENSO**

Theo các kết quả dự báo mới nhất về hiện tượng ENSO cho thấy: Nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 đang có xu hướng giảm dần nhưng còn ở mức cao hơn so với TBNN. Hiện tượng ENSO được dự báo sẽ duy trì trạng thái *ElNino yếu từ nay đến khoảng tháng 11 năm 2019 với xác suất khoảng 50-55%*, sau đó, nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 có xu hướng giảm thêm và ENSO có khả năng trở về trạng thái trung tính nhưng nghiêng về pha nóng vào tháng 12/2019 và những tháng đầu năm 2020.

## **2.2. Bão/ATNĐ và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm**

Mùa bão năm 2019 trên khu vực Biển Đông đến muộn hơn so với TBNN. Dự báo số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền trong năm 2019 có khả năng ít hơn so với TBNN. Cụ thể: Từ nay đến cuối năm có khả năng xuất hiện khoảng 9-11 cơn ATNĐ/bão hoạt động trên khu vực Biển Đông; trong đó có khoảng 3-4 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền. Giai đoạn nửa cuối tháng 7 có thể xuất hiện ATNĐ/bão trên khu vực phía Bắc biển Đông nhưng không ảnh hưởng tới đất liền nước ta; tháng 8 có khả năng xuất hiện một số nhiễu động và hoàn lưu xoáy thuận nhiệt đới trên khu vực Bắc Biển Đông và ảnh hưởng đến các tỉnh miền Bắc; từ tháng 9 đến tháng 10, bão và ATNĐ có khả năng ảnh hưởng chủ yếu đến khu vực Trung Bộ; tháng 11 và tháng 12 ATNĐ/bão dịch chuyển xuống phía Nam ảnh hưởng đến các tỉnh Trung Bộ và Nam Bộ. Số lượng ATNĐ/bão hoạt động trên Biển Đông dự báo thấp hơn so với TBNN nhưng cần đề phòng khả năng xuất hiện của những cơn bão mạnh và có quỹ đạo phức tạp.

Tiếp tục đề phòng nguy cơ xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá trên phạm vi toàn quốc.

## **2.3. Nhiệt độ và nắng nóng**

Nhiệt độ trung bình từ tháng 8-10/2019 trên phạm vi cả nước có khả năng cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,0 độ; Riêng tháng 11-12/2019 khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ ở mức cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 1,0-1,5 độ, các nơi khác cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,0 độ

Từ nay đến tháng 8/2019 tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ còn xảy ra nắng nóng; trong đó khu vực Trung Bộ có khả năng xảy ra nắng nóng gay gắt.

## **2.4. Lượng mưa**

### ***Khu vực Bắc Bộ:***

Tổng lượng mưa tháng 8/2019 phổ biến ở mức cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 10-30%; tháng 11-12/2019 ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ; các tháng khác phổ biến thiếu hụt từ 10-25% so với TBNN cùng thời kỳ.

### ***Khu vực Trung Bộ:***

Tổng lượng mưa tháng 8-9/2019 phổ biến cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 10-30%; các tháng khác phổ biến thấp hơn TBNN cùng thời kỳ từ 10-25%.

***Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ:***

Tổng lượng mưa tháng 8-9 cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 10-30%; từ tháng 11 và tháng 12/2019 thấp hơn TBNN cùng thời kỳ từ 10-25%; riêng tháng 10 xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ.

**2.5. Thủy văn**

***Bắc Bộ:***

Từ tháng 8-10/2019, trên các sông suối khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện nhiều đợt lũ. Đỉnh lũ lớn nhất năm trên các sông khu vực Bắc Bộ phổ biến ở mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2; riêng các sông suối nhỏ trên BĐ3. Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội và hạ lưu sông Thái Bình dưới mức BĐ1. Lũ quét, sạt lở đất có nguy cơ cao xảy ra tại khu vực vùng núi, đặc biệt khu vực Việt Bắc và Tây Bắc.

Từ tháng 8-12/2019, nguồn nước trên các sông suối khu vực Tây Bắc, Việt Bắc và Đông Bắc thiếu hụt so với TBNN từ 20-30%; khu vực Đồng bằng Bắc Bộ, hạ lưu sông Hồng thiếu hụt từ 30-50%.

***Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên:***

Từ nửa cuối tháng 7-8/2019, trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh và khu vực Tây Nguyên có khả năng xuất hiện 1-2 đợt lũ; các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị xuất hiện 1-2 đợt dao động. Lượng dòng chảy trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-45%; các sông ở Nghệ An, Quảng Nam, Bình Định đến Ninh Thuận thấp hơn từ 65-90%.

Tình trạng khô hạn, thiếu nước và xâm nhập mặn vùng cửa sông sẽ lan rộng ra các tỉnh ở Trung, Nam Trung Bộ (đặc biệt các tỉnh từ Quảng Nam đến Phú Yên) và có khả năng kéo dài đến hết tháng 8. Trên một số sông thuộc Trung Bộ có khả năng xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc.

Từ tháng 9-12/2019, là thời kỳ chính vụ trên các sông ở khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên, đỉnh lũ năm 2019 trên các sông có khả năng như sau: Các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An ở mức báo động BĐ1-BĐ2, xấp xỉ đỉnh lũ TBNN; các sông từ Hà Tĩnh đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên ở mức BĐ2 – BĐ3, tương đương TBNN; trên một số sông suối nhỏ và thượng lưu các sông vẫn có khả năng xuất hiện lũ lớn.

***Khu vực Nam Bộ:***

Từ cuối tháng 7-10/2019, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn Mê Kông ở mức thấp hơn so với TBNN từ 20-30%.

Đỉnh lũ năm ở đầu nguồn sông Cửu Long ở mức BĐ1-BĐ2, thấp hơn đỉnh lũ TBNN từ 0,2-0,4m. Thời gian xuất hiện đỉnh lũ khả năng vào cuối tháng 9 đầu tháng 10. Tuy ít có khả năng xuất hiện lũ lớn nhưng tiềm ẩn nguy cơ cường suất lũ lên nhanh hơn bình thường do tác động từ việc điều tiết nước của thủy điện ở thượng lưu. Từ tháng 11-12/2019, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long có xu thế giảm dần và ở mức thấp hơn TBNN.

## **2.6. Hải văn**

Nguy cơ xuất hiện nước dâng do bão chủ yếu tập trung tại ven biển Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ trong tháng 8-11/2019. Trong các tháng mùa hè, sóng lớn chủ yếu xuất hiện trên khu vực ảnh hưởng của bão/ATNĐ, khu vực giữa và Nam Biển Đông do hoạt động của gió mùa Tây Nam. Trong các tháng 10-12, các đợt không khí lạnh mạnh, kéo dài có khả năng gây sóng lớn 2-3m cho dải ven biển từ Bắc Bộ tới Đông Nam Bộ, khu vực ngoài khơi độ cao sóng có thể lên tới 4m. Ven biển Trung Bộ sẽ xuất hiện các đợt triều cường cao vào các ngày 11-14 tháng 10, 9-13 tháng 11 và 13-16 tháng 12. Tại ven biển Nam Bộ, nhiều đợt triều cường cao với mực nước tại trạm Vũng Tàu vượt 4,0m xuất hiện vào các ngày cuối tháng 10 và đầu tháng 11, các ngày giữa và cuối của tháng 11 và 12 năm 2019.

*Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa tiếp theo được phát hành vào ngày 15 tháng 8 năm 2019.*

### **Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UB QG UPSC thiên tai&TKCN;
- Đài tiếng nói Việt Nam; Đài truyền hình Việt Nam;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục BĐKH; Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH; Viện ĐC&KS;
- Lãnh đạo Tổng cục KTTV;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, DBKH. C.45

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Phúc Lâm**